

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **88/2022/HS-ST**

Ngày 24 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh N Thanh.

2. Ông Lê Minh Chiêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 70/2022/TLST - HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2022/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn N**, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1991 tại xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn A, sinh năm 1968 và bà: Phan Thị S, sinh năm 1969; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 27/9/2021 bị Chủ tịch UBND xã Y, huyện Yên Định ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, với thời hạn 03 tháng, tính từ ngày 27/9/2021. Ngày 28/12/2021, N đã chấp hành xong quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/7/2022 đến ngày 19/7/2022 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Hoàn L1, sinh năm 1982 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn 5, xã T1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Anh Lê Hồng G, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn P2, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Anh Lê Hồng C, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn X, xã Y1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Người chứng kiến:*

1. Ông Cáp Văn P, sinh năm 1962 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn M, xã Y3, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Ông Trịnh Đăng H, sinh năm 1982 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

3. Bà Phan Thị S, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 10/7/2022, công an huyện Yên Định phối hợp tuần tra với công an xã Y3, huyện Yên Định đã phát hiện tại khu vực nương Cửa Đạt thuộc địa phận thôn M, xã Y3, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Hoàng L1, sinh năm 1982, ở thôn 5, xã T1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành lập biên bản kiểm tra, thu giữ: 01 gói giấy màu trắng bên trong có bám dính chất bột màu trắng (kí hiệu L1), 01 tờ giấy bạc đã được hơ lửa trên bề mặt tờ giấy bạc có muội khói màu đen (kí hiệu L2) và 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng (BL 01).

Nguyễn Hoàng L1 khai: Số ma túy trên là do Lập mua của Lê Văn N ở thôn L, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa với giá 500.000đ vào sáng ngày 10/7/2022 để sử dụng. Khi Lập đang sử dụng thì bị phát hiện và lập biên bản (BL 151 -153).

Cơ quan điều tra ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn N. Quá trình khám xét, thu giữ: Tại vị trí đầu giường trong phòng ngủ của Lê Văn N có 04 vỏ túi nilon màu trắng, viên đỏ bên trong có bám dính chất bột màu trắng ngà; 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, có số seri YU 18596321 và 02 mảnh giấy; thu bên trong vỏ gói túi nilon màu trắng viên đỏ bên trong có chứa túi nilon màu trắng đựng một cục chất bột màu trắng ngà; trên nền nhà cạnh đầu giường thu giữ 12 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng và 12 ống thủy tinh bên trong có chứa dung dịch Novocain 3%. Lê Văn N tự nguyện giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, BKS 36B7 – 389.32, số máy JA52E0032203, số khung 3656KY012841 xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim 0867 790 301 (BL 03 - 06).

Quá trình điều tra chứng minh được như sau: Vào đầu tháng 7/2022, N đến Thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa gặp một người đàn ông tên Hiền nhưng không rõ địa chỉ ở đâu mua 03 phân ma túy, loại heroin hết số tiền là 1.050.000đ, sau đó mang về chia nhỏ bán kiếm lời. Ngày 05/7/2022, N bán cho Lê

Hồng G, sinh ngày 02/6/1983 ở thôn P2, xã T, huyện Yên Định 03 tép với giá 500.000đ. Ngày 09/7/2022, N bán cho Lê Hồng C, sinh ngày 08/6/1978, ở thôn X, xã Y1, huyện Yên Định 01 tép với giá 200.000đ. Ngày 10/7/2022, N bán cho Lê Hoàng Lập 01 gói với giá 500.000đ. Khi Lập đang sử dụng thì bị phát hiện như đã nêu trên. Số ma túy còn lại, N cất giữ trong nhà để bán kiếm lời đã bị cơ quan điều tra khám xét, thu giữ. N đã sử dụng xe máy và điện thoại nêu trên để làm phương tiện đi lại và liên lạc nhằm mua ma túy và bán ma túy cho các đối tượng (BL 117 - 119, 120 - 122, 129 - 131, 137 - 141).

Tại bản kết luận giám định số 2430/KL-KTHS ngày 15/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính của phong bì niêm phong ký hiệu L1 gửi giám định là ma túy, loại heroin. Không xác định được khối lượng chất ma túy;
- Tìm thấy chất ma túy loại heroin trong muối khói màu đen bám dính trên tờ giấy bạc của phong bì niêm phong ký hiệu L2 gửi giám định;
- Chất bột màu trắng ngà đựng trong 04 vỏ túi nilon màu trắng viền đỏ thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lê Văn N là ma túy, loại heroin có tổng khối lượng 0,005gam;
- Cục chất bột màu trắng ngà đựng trong 01 túi nilon màu trắng thu khi khám xét là ma túy, loại heroin, có tổng khối lượng 0,306gam (BL25 – 27).

Quá trình điều tra, Lê Văn N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của N phù hợp với lời khai của Nguyễn Hoàng L1, Lê Hồng C và Lê Hồng G, lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định Lê Văn N đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy là heroin cho Lê Hồng G vào ngày 05/7/2022, Lê Hồng C vào ngày 09/7/2022 và Nguyễn Hoàng L1 vào ngày 10/7/2022 với tổng số tiền là 1.200.000đ.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập cho thấy: Bị can là lao động tự do, thu nhập không ổn định và không có tài sản.

Về vật chứng vụ án:

- Số ma túy còn lại sau giám định gồm:
 - + 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Thiếu tá Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Văn Cao và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa.
 - + 01 phong bì màu trắng, mặt trước ký hiệu M2, được đóng gói, dán kín niêm phong, mặt sau có 05 hình dấu tròn đỏ, nội dung “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ, CÔNG AN TỈNH THANH HÓA” và các chữ ký, chữ viết đứng tên Lê Thị

Bích N, Lê Văn Cao đang được bảo quản tại kho vật chứng của Kho bạc Nhà nước huyện Yên Định.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, BKS 36B7 – 389.32, số máy JA 52E0032203, số khung 3656KY012841 xe đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong có lắp sim 0867790301;
- 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng;
- 02 mảnh giấy có kích thước 4 x 4,5cm;
- 12 xi lanh nhựa còn trong túi nilon chưa qua sử dụng;
- 12 ống thủy tinh bên trong có chứa dung dịch, bên ngoài có ghi NOVOCAIN 3% chưa qua sử dụng.

Số vật chứng trên hiện đang bảo quản, chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKSÝĐ ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố Lê Văn N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 251; Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Lê Văn N từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2022; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, 02 mảnh giấy có kích thước 4 x 4,5cm, 12 xi lanh nhựa còn trong túi nilon chưa qua sử dụng, 12 ống thủy tinh bên trong có chứa dung dịch, bên ngoài có ghi “NOVOCAIN 3%” và 01 sim điện thoại có số thuê bao 0867790301. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 và 01 tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, có số seri YU 18596321; Truy thu của Lê Văn N số tiền 700.000đ để nộp ngân sách Nhà nước; Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm hòa nhập với cộng đồng, trở về với gia đình cùng bố mẹ chăm sóc chị gái bị bại liệt bẩm sinh.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Như vậy, hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Định; hành vi của Kiểm sát viên, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Lê Văn N đã hoàn toàn thừa nhận: Trong các ngày 05, 09, 10/7/2022, Lê Văn N đã có hành vi bán ma túy, loại heroin cho Lê Hồng G, sinh năm 1983 ở thôn P2, xã T, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa, Lê Hồng C, sinh năm 1978, ở thôn X, xã Y1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa và Nguyễn Hoàn L1, sinh năm 1982, ở thôn 5, xã T1, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa được số tiền là 1.200.000đ. Ngoài ra, N còn cất giấu tại nhà 0,311 gam ma túy, loại heroin với mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa bán được thì bị khám xét và thu giữ.

Lời khai nhận của bị cáo N tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định ma túy cũng như các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Lập, Giang, Cử và cất giấu tại nhà 0,311 gam ma túy loại Heroine mục đích để bán kiếm lời của bị cáo Lê Văn N đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:

Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hậu quả của việc bị cáo bán chất ma túy cho người khác sử dụng đã ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Bị cáo N là đối tượng đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, với hình thức cai nghiện tại gia đình. Mặc dù đã chấp hành xong quyết định

nhưng bị cáo vẫn không rèn luyện bản thân, tìm kiếm mua ma túy để bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời phục vụ lợi ích cá nhân của mình. Do đó, cần xem xét đề lên mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo; đối với việc bán ma túy cho Lê Hồng C, Lê Hồng G chưa bị ai phát hiện nhưng bị cáo đã tự khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra, bị cáo có ông, bà nội được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến. Tại phiên tòa, ông Trịnh Đăng H là trưởng thôn L, xã Y nơi bị cáo cư trú có trình bày hoàn cảnh gia đình bị cáo N rất khó khăn, có chị gái bị bại liệt bẩm sinh, bị cáo N tuy trước đây có nghiện ma túy nhưng tại địa phương bị cáo không có biểu hiện gây rối, quấy phá, trộm cắp tài sản, vẫn cùng bố mẹ chăm sóc chị gái bị bại liệt bẩm sinh. Vì vậy, đây được coi là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có tài sản riêng, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên Hiền, ở thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung bán ma túy cho N: Quá trình điều tra, N khai không biết chính xác họ tên, địa chỉ cụ thể do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Hồng G, Lê Hồng C và Nguyễn Hoàn L1 đã mua ma túy của N nhằm mục đích sử dụng và đã sử dụng hết số ma túy đã mua. Công an huyện Yên Định đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giang, Cử và Lập về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật là vật Nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy có kích thước 4 x 4,5cm; 12 xi lanh nhựa còn trong túi nilon chưa qua sử dụng; 12 ống thủy tinh bên trong có chứa dung dịch, bên ngoài có ghi “NOVOCAIN 3%” là những công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, BKS 36B7 – 389.32, số máy JA 52E0032203, số khung 3656KY012841 xe đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen đã qua sử dụng, là tài sản của N, sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 sim điện thoại có số thuê bao 0867790301 được lắp trong điện thoại OPPO A9 màu xanh đen của N, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với tờ tiền polime mệnh giá 500.000đ, có số seri YU 18596321 là tiền của N có được do bán ma túy cho Lập nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Còn số tiền 700.000đ có được do bán ma túy cho Lê Hồng C và Lê Hồng G, N đã chi tiêu hết nên cần truy thu số tiền này nộp Ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s, r Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 38, Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Văn N 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 10/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: Số ma túy 0,276g hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Thiếu tá Nguyễn Trần Đăng, Lê Minh Tiến, Lê Văn Cao và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thanh Hóa; 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng; 02 mảnh giấy có kích thước 4 x 4,5cm; 12 xi lanh nhựa còn nguyên trong túi nilon chưa qua sử dụng; 12 ống thủy tinh bên trong có chứa dung dịch, bên ngoài có ghi “NOVOCAIN 3%” và 01 thẻ sim điện thoại có số thuê bao 0867790301.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xanh xám đen, BKS 36B7 – 389.32, số máy JA 52E0032203, số khung 3656KY012841 xe không gương chiếu hậu, không có đăng ký theo xe, xe đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A9 màu xanh đen (điện thoại đã qua sử dụng) số Imei 1: 865924047285833, số Imei 2: 865924047285825, số seri: 7SYDNZGQGUVSPNA6.

Các vật chứng trên được lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định theo phiếu nhập kho số NK 02 ngày 10 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), có số seri YU 18596321 đựng trong gói phong bì được niêm phong mặt trước có chữ “CÔNG AN TỈNH THANH HÓA”, mặt sau phong bì đóng 05 dấu tròn của “PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ * CÔNG AN TỈNH THANH HÓA”, 02 chữ ký họ tên Lê Thị Bích N và 03 chữ ký họ tên Lê Văn Cao theo phiếu nhập kho số 03/2022 ngày 01/8/2022 của Kho bạc Nhà nước huyện Yên Định.

- Truy thu của Lê Văn N số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) để nộp Ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Văn N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoa